

CÔNG TY TNHH MTV GARAGE Ô TÔ ĐỒNG AN 3
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MTV GARAGE Ô TÔ ĐỒNG AN 3

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 3702965822

3. Ngày thành lập: 29/03/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

65E/15 Đường số 1, Khu Phố Bình Đáng, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0937633652

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
2.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
3.	Phá dỡ	4311
4.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
5.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
6.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
7.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
8.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
9.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
10.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
11.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
12.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
13.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
14.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
15.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
16.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
17.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520(Chính)
18.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
19.	Bán mô tô, xe máy	4541
20.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542

21.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
22.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
23.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	4610
24.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
25.	Bán buôn thực phẩm	4632
26.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
27.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
28.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
29.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
30.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
31.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
32.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
33.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
34.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
35.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
36.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
37.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
38.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
39.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
40.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
41.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
42.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
43.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
44.	Bốc xếp hàng hóa	5224
45.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
47.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
48.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
49.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
50.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
51.	Cho thuê xe có động cơ	7710
52.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730

53.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
54.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
55.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết : Đại lý bảo hiểm xe ô tô, bảo hiểm xe máy.	6622
56.	Trồng lúa	0111
57.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
58.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
59.	Trồng cây mía	0114
60.	Trồng cây thuốc lá, thuốc lào	0115
61.	Trồng cây lấy sợi	0116
62.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
63.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
64.	Trồng cây hàng năm khác	0119
65.	Trồng cây ăn quả	0121
66.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
67.	Trồng cây điều	0123
68.	Trồng cây hồ tiêu	0124
69.	Trồng cây cao su	0125
70.	Trồng cây cà phê	0126
71.	Trồng cây chè	0127
72.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
73.	Trồng cây lâu năm khác	0129
74.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
75.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
76.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
77.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
78.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
79.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
80.	Chăn nuôi gia cầm	0146
81.	Chăn nuôi khác	0149
82.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
83.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
84.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
85.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
86.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
87.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
88.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
89.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
90.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322

91.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
92.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
93.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
94.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
95.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
96.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
97.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
98.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
99.	In ấn	1811
100.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
101.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
102.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
103.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
104.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
105.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
106.	Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác	2910
107.	Sản xuất thân xe ô tô và xe có động cơ khác, rơ moóc và bán rơ moóc	2920
108.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác	2930
109.	Sản xuất mô tô, xe máy	3091
110.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
111.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
112.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
113.	Xây dựng nhà để ở	4101
114.	Xây dựng nhà không để ở	4102
115.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
116.	Xây dựng công trình điện	4221
117.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
118.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
119.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
120.	Xây dựng công trình thủy	4291
121.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
122.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN VĂN THIỆU

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch công ty kiêm giám đốc

Sinh ngày: 21/02/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 036093006269

Ngày cấp: 18/05/2018

Nơi cấp: Cục Trưởng Cục Cảnh Sát ĐKQL Cư Trú Và
DLQG Về Dân Cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phước Lộc, Phường Tân Phước, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh
Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phước Lộc, Phường Tân Phước, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng
Tàu, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương